

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikalastic®-611 R AP

MÀNG CHỐNG THẤM POLYURETHANE TÍNH NĂNG CAO MỘT THÀNH PHẦN THI CÔNG DẠNG LỎNG

MÔ TẢ

Sikalastic®-611 R AP là chất chống thấm gốc polyurethane nguyên chất, 1 thành phần, thi công lỏng, khô nhanh nhờ phản ứng với độ ẩm không khí, có khả năng phủ vết nứt tốt. Sau thi công tạo màng liên tục, không mối nối, kháng hóa chất, là giải pháp chống thấm bền lâu cho sàn mái ngoài trời cùng với lớp lót và lớp phủ kháng tia UV.

ỨNG DỤNG

Sikalastic®-611 R AP nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

Giải pháp chống thấm cho các khu phức:

- Kết cấu mái phẳng hoặc mái dốc
 - Dự án xây mới hoặc dự án cải tạo sửa chữa
 - Các mái bị thấm và muốn kéo dài thời gian sử dụng
 - Mái với nhiều chi tiết và hình dạng phức tạp như là ống thoát sàn, mái lấy sáng hoặc các chi tiết khác
- Sản phẩm được thi công trên những bề mặt như sau:

- Bề mặt bê tông hoặc bề mặt vữa
- Bề mặt kim loại
- Màng chống thấm định hình gốc bitum
- Bề mặt sơn phủ gốc bitum
- Gạch
- Gạch ceramic không tráng men

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- 1 thành phần, thi công nguội
- Hệ thống có độ bền cao
- Khô cứng nhờ độ ẩm của không khí (MTC)
- Khô nhanh và có thể kháng mưa gần như ngay lập tức sau khi thi công
- Hàm lượng chất rắn cao
- Có khả năng tự san phẳng
- Thi công nguội - không yêu cầu gia nhiệt hay đèn khò
- Thi công bằng cây cào phẳng, cọ hoặc con lăn
- Thùng đựng kim loại có thể tái chế hoàn toàn
- Có khả năng phủ vết nứt tuyệt hảo

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Khả năng phủ vết nứt (BS EN 14891:2017), Cường độ kéo & Độ dẫn dài đến đứt (ASTM D 412-16), Cường độ chịu xé (ASTM D 624-00), Độ cứng Shore A (ASTM D2240-15), Hao hụt khối lượng (ASTM C 836-15) thử nghiệm bởi QUATEST 3®, Vietnam. Test report: KT3-01826BXD1
- Khả năng chịu kếp, khả năng chịu xé, độ dẫn dài khi gia nhiệt và co ngót, Khả năng chịu kéo ở điều kiện khắc nghiệt, Độ dẫn dài ở điều kiện khắc nghiệt, Hàm lượng chất rắn, Hàm lượng của sản phẩm khi khô tuân theo tiêu chuẩn CNS 8644:2014 thử nghiệm bởi phòng thí nghiệm TGS Taipei Laboratory. Test Report: PL-21-00900XA

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Aromatic polyurethane, một thành phần, khô cứng nhờ độ ẩm
Đóng gói	Thùng 18 kg
Hạn sử dụng	9 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được bảo quản đúng cách, lưu trữ trong thùng còn nguyên, chưa mở. Tham khảo hạn sử dụng được in trên thùng.
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng ở nơi khô ráo có nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Nhiệt độ cao có thể ảnh hưởng đến hạn sử dụng của sản phẩm. Tránh tiếp xúc trực

tiếp với ánh sáng mặt trời, băng giá hoặc nhiệt độ cao.

Màu sắc	Xám	
Tỷ trọng	1.40 ± 0.05 kg/L at +23° C	(EN ISO 2811-1)
Hàm lượng chất rắn theo khối lượng	92% ±3%, (23°C, 50% r.h.)	

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	~40	ASTM D 2240-15
Cường độ kéo	~3.0 N/mm ²	ASTM D412-16
Độ giãn dài tới đứt	~600 % (không có màng gia cường)	ASTM D412-16
Khả năng phủ vết nứt	Không nứt ở độ rộng vết nứt sàn 5mm (Không có màng gia cường)	BS EN 14891 : 2017
Cường độ bám dính	≥ 1.0 N/mm ²	ASTM D7234-21
Cường độ xé	~10 kN/m	ASTM D624-00
Nhiệt độ làm việc	Từ -20 °C đến tối đa +80 °C	
KHÁNG HOÁ CHẤT	Sikalastic®-611 R AP kháng được axit và kiềm yếu tuân theo tiêu chuẩn JIS A 6021.	

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Kết cấu hệ thống

Lưu ý: Vui lòng tham khảo tài liệu kỹ thuật của các hệ thống chống thấm liên quan để biết thêm chi tiết hệ thống: Sikalastic®-611 R AP
Lưu ý: Định mức trên chỉ là lý thuyết và không bao gồm vật liệu thêm vào do độ rỗng, hình dạng, độ bằng phẳng của bề mặt và các hao hụt trong quá trình thi công.

Lớp phủ mái:

Lớp	Sản phẩm	Định mức
Lớp lót	Tham khảo biện pháp xử lý bề mặt	tham khảo PDS của lớp lót
Lớp phủ thứ nhất	Sikalastic®-611 R AP	1.0 ~ 1.4 kg/m ²
Lớp phủ thứ hai	Sikalastic®-611 R AP	0.75 ~ 1.0 kg/m ²
Lớp phủ kháng tia UV	Sikalastic® U-Coating or Sikalastic® ExcelTop	≥ 0.3 kg/m ² /lớp

Hệ thống chống thấm cho mái:

Hệ thống	Lớp phủ thứ nhất	Lớp phủ thứ hai
SikaRoof® MTC-05 UV AP	≥ 1.0 kg/m ²	≥ 0.75 kg/m ²
SikaRoof® MTC-08 UV AP	≥ 1.0 kg/m ²	≥ 1.0 kg/m ²
SikaRoof® MTC-10 UV AP	≥ 1.4 kg/m ²	≥ 1.0 kg/m ²

THÔNG TIN THI CÔNG

Nhiệt độ sản phẩm	Tối thiểu +5 °C/ Tối đa +40 °C
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu +5 °C/ Tối đa +40 °C
Độ ẩm không khí tương đối	Tối thiểu 5% / Tối đa 80% độ ẩm không khí
Điểm sương	Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt trong khi thi công phải cao hơn điểm sương ít nhất +3o C.
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu +5 °C/ Tối đa +40 °C

Độ ẩm bề mặt

Tham khảo tài liệu kỹ thuật của lớp lót phù hợp

Thời gian thi công

Sản phẩm sẽ khô nhanh ở nhiệt độ và độ ẩm không khí cao. Khô mặt sẽ bắt đầu sau khoảng ~2 giờ (+20 °C / 50 % r.h.).

Sản phẩm hoàn thiện

Điều kiện môi trường	Khô mặt	Khô hoàn toàn
+23°C/50% r.h.	3 giờ	16 giờ
+30°C/50% r.h.	2 giờ	12 giờ

Cẩn thận khi mưa lớn hoặc nước chảy có thể làm hỏng màng lỏng chưa khô.

Lưu ý: Thời gian trên chỉ là tương đối và sẽ thay đổi khi thay đổi điều kiện môi trường đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

TÀI LIỆU CHI TIẾT HƠN

Biện pháp thi công Sika® : Sikalastic®-611 R AP

Tài liệu kỹ thuật hệ thống Sika® : Sikarook® MTC-05 UV AP

Tài liệu kỹ thuật hệ thống Sika®: Sikarook® MTC-08 UV AP

Tài liệu kỹ thuật hệ thống Sika®: Sikarook® MTC-10 UV AP

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Sản phẩm này chỉ được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp, đã được Sika® đào tạo và cấp chứng nhận cho việc thi công sản phẩm loại này.

- Không thi công lên trên mặt nền có độ ẩm tăng.
- Không phù hợp ở vị trí bị ngâm nước thường xuyên.
- Trên mặt nền có sự thoát khí, đảm bảo bề mặt khô hoàn toàn và chỉ thi công khi nhiệt độ môi trường và nhiệt độ bề mặt. Nếu thi công nhiệt độ tăng thì có thể xảy ra hiện tượng “bọt khí” trên bề mặt. Lớp lót Sikalastic® U Primer có thể hỗ trợ để hạn chế tình trạng này.
- Không trộn sản phẩm này với bất cứ dung môi nào.
- Không sử dụng cho thi công trong nhà.
- Không thi công gần ống dẫn khí của máy điều hòa đang chạy. Tắt hoặc cô lập thiết bị nếu cần thiết.
- Không thi công Sikalastic®-611 R AP trực tiếp lên tấm cách nhiệt. Sử dụng lớp Sikalastic® Carrier ở giữa tấm cách nhiệt và hệ thống chống thấm.
- Các loại vật liệu gốc bitum dễ bay hơi có thể gây đổi màu và / hoặc mềm đi khi thi công Sikalastic®-611 R AP lên trên. Có thể cần phải thi công lớp lót cho những loại vật liệu gốc bitum có nhiệt độ chảy dẻo thấp.
- Không thi công nhiều loại vật liệu chống thấm khác nhau trên cùng một công trình.
- Luôn sử dụng cùng một loại sản phẩm.
- Không sử dụng muối rắc và/ hoặc các tác nhân làm tách lớp khác ở giữa các lớp phủ của Sikalastic®-611 R AP bởi vì nó ảnh hưởng đến việc đông cứng và khả năng kết dính của sản phẩm.

- Mặc dù Sikalastic®-611 R AP kháng được hầu hết các loại bụi bẩn môi trường thường gặp, các giải pháp vệ sinh, các tác nhân từ môi trường. Xin vui lòng liên hệ với Phòng Kỹ thuật công ty Sika khi có yêu cầu về việc kháng các loại hoá chất cụ thể.
- Không tương thích với một vài loại vật liệu silicones.
- Vật liệu gốc Aromatic Polyurethanes có hiện tượng lên bột khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời (UV) dài ngày và điều này ảnh hưởng từ khí hậu của từng quốc gia. Tuổi thọ của màng chống thấm tăng theo chiều dày của hệ thống chống thấm bằng cách sử dụng Sikalastic® U-Coating hoặc Sika® Excel Top

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

DỤNG CỤ THI CÔNG

Lựa chọn dụng cụ thi công cần thiết cho dự án:

THIẾT BỊ CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Máy bắn nhám/ máy đánh vảy / máy mài hoặc máy bào
- Bàn chải kim loại cầm tay hoặc cơ học
- Máy xịt rửa áp lực cao

Với các dụng cụ chuẩn bị bề mặt khác, liên hệ bộ phận kỹ thuật của Sika.

THIẾT BỊ TRỘN

- Máy trộn điện một cần hoặc hai cần (300–400 rpm) với cánh trộn xoắn ốc

DỤNG CỤ THI CÔNG

- Cọ: Cọ lông ngắn
- Con lăn: Lông mềm kháng dung môi
- Cây cào phẳng

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic®-611 R AP

Tháng Bảy 2022, Hiệu đính lần 01.01

02091520500000089

Bề mặt	Lớp lót
Sàn xi-măng hoặc bê tông	Sikalastic® U-Primer / US Urethane Primer / Sikafloor®-161
Gạch và đá	Sikalastic® U-Primer / US Urethane Primer / Sikafloor®-161
Gạch ốp Ceramic (không đánh bóng)	Sikalastic® U-Primer / US Urethane Primer / Sikafloor®-161
Lớp phủ nhựa đường (cũ)/ Màng bitum (cũ)	Sikalastic® Metal Primer / PW-F Primer
Kim loại*	Sikalastic® Metal Primer / PW-F Primer
Hệ thống SikaRoof® MTC hiện hữu	Sikalastic® Reactivation Primer / Interlayer Primer J

*Đối với sắt hoặc kim loại mạ kẽm, chì, đồng, nhôm, đồng thau hoặc thép không rỉ; tấm kim loại có lớp phủ trong nhà máy phải được kiểm tra khả năng bám dính trước khi thi công.

LƯU Ý:
Vui lòng tham khảo PDS của lớp lót và chất dùng để vệ sinh cho biết mức sử dụng và thời gian chờ/ lớp phủ. Nhưng bề mặt khác phải được thử nghiệm sự tương thích. Nên làm thử một diện tích nhỏ để kiểm tra trước khi thi công!

TRỘN

QUAN TRỌNG

Nếu trộn lâu nên hạn chế bọt khí cuốn vào trong quá trình trộn.

Trước khi thi công khuấy đều Sikalastic®-611 R AP trong khoảng 1 phút để đạt được vật liệu đồng nhất.

THI CÔNG

QUAN TRỌNG

Bảo vệ khỏi trời mưa

Sau khi thi công, sản phẩm phải được bảo vệ khỏi mưa lớn hoặc mưa rào cho đến khi khô bề mặt để tránh làm hỏng bề mặt.

QUAN TRỌNG

Thi công các lớp kế tiếp

Để tránh làm giảm hiệu quả của sản phẩm, cần thực hiện các công việc như sau khi thi công các lớp sơn phủ kế tiếp.

1. Đảm bảo sản phẩm khô hoàn toàn và bề mặt không bị rỉ trước khi sơn các lớp tiếp theo.
2. Loại bỏ nước bề mặt giữa các lớp sơn phủ.
3. Xác nhận thời gian sơn phủ đã đạt được giữa các lần sơn phủ.

QUAN TRỌNG

Không thi công khi độ ẩm đang tăng

Không thi công trên bề mặt có độ ẩm đang tăng
QUY TRÌNH THI CÔNG

Vui lòng tham khảo tài liệu liên quan, như biện pháp thi công sản phẩm liên quan, hướng dẫn sử dụng ứng dụng và quy trình thi công hoặc làm việc.

LỚP LÓT

Dụng cụ:

- Con lăn lông ngắn
 - Cọ
1. Đổ sản phẩm đã trộn lên bề mặt. Định mức tiêu thụ được nêu rõ trong tài liệu kỹ thuật của sản phẩm liên quan.
 2. Phủ đều sản phẩm lên bề mặt bằng chổi hoặc con lăn.
 3. Lăn lại bề mặt theo hai hướng vuông góc bằng con lăn.

Lớp phủ liên tục và không có lỗ rỗng.

CHỐNG THẤM CHO MÁI

Màng chống thấm gia cường

Dụng cụ:

- Con lăn lông ngắn
- Cọ
- Cây cào phẳng

Lớp thứ nhất

1. Thi công chi tiết trước (chẳng hạn như các góc, mặt đứng, mạch ngừng) trước khi thi công các bề mặt nằm ngang.
 2. Đổ sản phẩm đã trộn lên bề mặt. Định mức sử dụng được chỉ định trong tài liệu kỹ thuật sản phẩm.
 3. Thi công sản phẩm bằng bay, cọ hoặc con lăn.
 4. QUAN TRỌNG Tránh quay lại khu vực thi công chỉ mới khô một phần vì điều này có thể làm hỏng bề mặt hoàn thiện. Lăn lại bề mặt theo hai hướng vuông góc bằng con lăn.
- Lớp phủ liên tục và không có lỗ rỗng.

Thi công lớp gia cường

1. Để có kết quả tốt nhất, thi công mỗi lần 1,0 m theo chiều dài thi công lớp thứ nhất và nhúng hoàn toàn lớp sợi thủy tinh.
 2. Đảm bảo đoạn nối chồng giữa các lớp sợi thủy tinh lớn hơn 50 mm.
 3. Trải sợi gia cường lên bề mặt lớp thứ nhất còn ướt
 4. Sử dụng con lăn lông ngắn để lăn qua sợi thủy tinh và lớp chống thấm
- Lớp phủ liên tục và không có lỗ rỗng.

Lớp thứ hai

1. Kiểm tra xem sợi thủy tinh đã được phủ đều đúng cách chưa, nếu cần dùng giấy nhám để đảm bảo rằng bề mặt được đồng đều.

Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic®-611 R AP

Tháng Bảy 2022, Hiệu đính lần 01.01

02091520500000089

2. Nếu bề mặt bị dính bụi bẩn, làm sạch bề mặt bằng nước và chất tẩy nhẹ, đợi cho đến khi bề mặt khô trước khi sơn lớp thứ hai.
3. Loại bỏ hết nước đọng trước khi thi công.
Lớp phủ liên tục và không có lỗ rỗng.

Lớp phủ trên cùng

1. Thi công chi tiết trước (chẳng hạn như các góc, mặt đứng, mạch ngừng) trước khi thi công bề mặt nằm ngang.
2. Trộn 2 thành phần của lớp sơn phủ trên cùng theo tài liệu kỹ thuật sản phẩm.
3. Đổ sản phẩm đã trộn lên bề mặt.
4. Định mức sử dụng được nêu rõ trong Tài liệu kỹ thuật của Sản phẩm liên quan.
5. Thi công Sản phẩm bằng cọ hoặc con lăn.
6. QUAN TRỌNG Tránh quay lại khu vực thi công chỉ mới khô một phần vì điều này có thể làm hỏng bề mặt hoàn thiện. Lăn lại bề mặt theo hai hướng vuông góc bằng con lăn.
Lớp phủ liên tục và không có lỗ rỗng.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh thiết bị và dụng cụ thi công bằng Thinner C ngay khi sử dụng xong. Vật liệu bị đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic®-611 R AP
Tháng Bảy 2022, Hiệu đính lần 01.01
02091520500000089

Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Sikalastic-611RAP-vi-VN-(07-2022)-1-1.pdf

